

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY OPEN UNIVERSITY

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC (RÚT GỌN)
COURSE SPECIFICATION

I. Thông tin tổng quát - General information

1. Tên môn học tiếng Việt/ Course title in Vietnamese: **Thống kê phi tham số**
Mã môn học/Course code: DASC03180
2. Tên môn học tiếng Anh/ Course title in English: Nonparametric Statistics
3. Ngôn ngữ giảng dạy/Language(s) for instruction:
☒ Tiếng Việt/Vietnamese ☐ Tiếng Anh/English ☐ Cả hai/Both
4. Thuộc thành phần kiến thức/kỹ năng/ Knowledge/Skills:
☐ Giáo dục đại cương/General ☐ Kiến thức chuyên ngành/Major
☐ Kiến thức cơ sở/Foundation ☐ Kiến thức bổ trợ/Additional
☐ Kiến thức ngành/Discipline ☒ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp/Graduation thesis
5. Số tín chỉ/Credits

Tổng số/Total	Lý thuyết/Theory	Thực hành/Practice	Số giờ tự học/Self-study
03	02	01	90

6. Phụ trách môn học-Administration of the course
 - a. Khoa/Bộ môn/Faculty/Division: Khoa học cơ bản/Bộ môn Toán
 - b. Phòng làm việc/Room: 502, cơ sở 35-37 Hồ Hảo Hớn, P. Cầu Ông Lãnh, TP.

Hồ Chí Minh

II. Thông tin về môn học-Course overview

1. Mô tả môn học/Course description:

Môn học tìm hiểu sự khác nhau giữa thống kê tham số và thống kê phi tham số là số lượng các tham số cần ước lượng. Mô hình thống kê phi tham số ngày nay được ứng dụng rộng rãi trong khoa học dữ liệu vì người ta biết rất ít thông tin những tham số cần tìm (có vô số tham số) đồng thời dữ liệu lại rất lớn. Môn học này cung cấp kiến thức về thống kê sử dụng tốt cho những mô hình có dữ liệu lớn trong KHDH như: ước lượng hàm mật độ và những bài toán ra quyết định.

2. Môn học điều kiện/Requirements:

STT/No.	Môn học điều kiện/ Requirements	Mã môn học/Code
3.	Môn tiên quyết/Pre-requisites Không có	
4.	Môn học trước/Preceding courses Xác suất và thống kê nâng cao	DASC03050
3.	Môn học song hành/Co-courses	Không có

3. Mục tiêu môn học/Course objectives

Mục tiêu môn học/ Course objectives	Mô tả - Description	CĐR CTĐT phân bổ cho môn học - PLOs
CO1	- Hiểu được khái niệm chuỗi trực giao và phương pháp xấp xỉ chuỗi. - Ước lượng chuỗi trực giao thích nghi với dữ liệu. - Hiểu được mô hình hồi qui phi tham số.	PLO3; PLO4; PLO5; PLO7; PLO8; PLO9;
CO2	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc nhóm, tổ chức thực hiện công việc, có ý thức trách nhiệm và học hỏi phát triển bản thân.	PLO10; PLO11; PLO12

4. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học – Course learning outcomes (CLOs)

Học xong môn học này, người học có khả năng:

Mục tiêu môn học/Course objectives	CĐR môn học (CLO)	Mô tả CĐR -Description
CO1	CLO1	Tính toán được phép xấp xỉ chuỗi.
	CLO2	Ước lượng chuỗi trực giao với dữ liệu
	CLO3	Trình bày và đánh giá được mô hình hồi qui phi tham số.
CO2	CLO4	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc nhóm, tổ chức thực hiện công việc, có ý thức trách nhiệm và học hỏi phát triển bản thân.

5. Học liệu – Textbooks and materials

a. Giáo trình-Textbooks

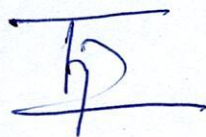
[1] S.Efromovich. *Nonparametric Curve Estimation: Methods, Theory, and Applications*. Springer-Verlag New York, Inc,1999.

b. Tài liệu tham khảo (liệt kê tối đa 3 tài liệu tham khảo)/Other materials

c. Phần mềm/Software: R, link: <http://cran.r-project.org/>

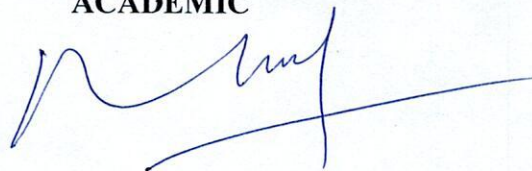
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202

TRƯỞNG KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN
DEAN OF THE FACULTY



Lê Xuân Trường

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
ACADEMIC



Nguyễn Đăng Minh